

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn Hoằng Hóa – Sầm Sơn và đoạn Quảng Xương – Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư (hợp đồng BOT)

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 35/TTr-UBND ngày 21/3/2019 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết về việc thống nhất chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn Hoằng Hóa – Sầm Sơn và đoạn Quảng Xương – Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư (hợp đồng BOT); Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND tỉnh như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Dự án Xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn Hoằng Hóa – Sầm Sơn và đoạn Quảng Xương – Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư (hợp đồng BOT) được lập theo các quy định của: Luật Đầu tư công năm 2014; Luật Xây dựng năm 2014; Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị quyết số 71/2018/QH14 ngày 12/11/2018 của Quốc hội về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 về đầu tư theo hình thức đối tác công tư; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình MTQG giai đoạn 2016 – 2020; Quyết định số 129/QĐ-TTg ngày 18/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết đường bộ ven biển Việt Nam; Công văn số 2409/TTg-KTN ngày 31/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai tuyển đường bộ ven biển đoạn Quảng Ninh - Thanh Hóa.

II. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

- Quy hoạch tuyến đường bộ ven biển Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 129/QĐ-TTg ngày 18/01/2010 và điều chỉnh cục bộ quy hoạch tại văn bản số 2409/TTg-KTN ngày 31/12/2015; trong đó, đoạn qua địa bàn tỉnh Thanh Hóa có chiều dài 96,2km. Ngày 23/6/2015, Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý chủ trương đầu tư tuyến đường bộ ven biển đoạn

Quảng Ninh - Thanh Hóa tại văn bản số 878/TTg-KTN và giao UBND các tỉnh thực hiện đầu tư.

Tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa phận tỉnh Thanh Hóa có chiều dài 96,2km được phân chia thành 06 đoạn tuyến; trong đó: Đoạn 1, Nga Sơn – Hoằng Hóa dài khoảng 26km; Đoạn 2, Hoằng Hóa – Sầm Sơn dài khoảng 10,5km; Đoạn 3, Sầm Sơn – Quảng Xương dài 16,94km; Đoạn 4, Quảng Xương – Ninh Hải (huyện Tĩnh Gia) dài 14,5km; Đoạn 5, Ninh Hải (huyện Tĩnh Gia) – đường Bắc Nam 2 dài 10km; Đoạn 6, đoạn qua Khu Kinh tế Nghi Sơn dài 18km (trùng với tuyến đường Bắc Nam 2, Bắc Nam 1B, đường 513 và đường Nghi Sơn – Bãi Trành). Đến nay, đoạn 6 đã đầu tư; đoạn 3 đang đầu tư; đoạn 5 đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư (Quyết định số 1208/QĐ-TTg ngày 19/9/2018); đoạn 1, đoạn 2 và đoạn 4 đang được UBND tỉnh triển khai các thủ tục đầu tư theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 2409/TTg-KTN ngày 31/12/2015 về việc triển khai tuyến đường bộ ven biển đoạn Quảng Ninh - Thanh Hóa.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và để đảm bảo sự thống nhất và kết nối đồng bộ thì việc đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn Hoằng Hóa – Sầm Sơn (đoạn 2) và đoạn Quảng Xương – Tĩnh Gia (đoạn 4) thuộc tuyến đường ven biển đoạn qua địa bàn tỉnh Thanh Hóa là thực sự cần thiết.

- Dự án có tổng mức đầu tư là 3.400 tỷ đồng; trong đó, vốn đầu tư của nhà nước khoảng 2.380 tỷ đồng (ngân sách Trung ương 1.400 tỷ đồng - 41,1% trong tổng vốn đầu tư, ngân sách tỉnh 980 tỷ đồng), vốn nhà đầu tư huy động 1.020 tỷ đồng. Vì vậy, đây là dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư, nhóm A (quy định tại Điều a, Khoản 3, Điều 8, Luật Đầu tư công: dự án giao thông có TMĐT từ 1.500 tỷ đồng trở lên). Dự án có sử dụng vốn ngân sách Trung ương trên 30% tổng vốn đầu tư nên thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư là Thủ tướng Chính phủ (quy định tại Điều a, Khoản 2, Điều 16, Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư).

- Điểm a, Điểm b, Khoản 2, Điều 23, Luật Đầu tư công về trình tự thủ tục quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm A quy định trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp tỉnh: “*Giao cơ quan chuyên môn hoặc UBND cấp huyện tổ chức lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi*”, “*Trình HĐND cấp tỉnh cho ý kiến trước khi UBND cấp tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ*”.

Vì vậy, HĐND tỉnh quyết nghị thông qua Nghị quyết về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án nêu trên là cần thiết và đúng quy định của pháp luật hiện hành.

III. NHẬN XÉT.

1. Về sự phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và quy hoạch phát triển ngành:

Dự án đầu tư phù hợp với các quy hoạch tuyến đường bộ ven biển được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 129/QĐ-TTg ngày 18/01/2010 và điều chỉnh tại Công văn số 2409/TTg-KTN ngày 31/12/2015 về

việc triển khai tuyến đường bộ ven biển đoạn Quảng Ninh – Thanh Hóa; phù hợp với điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 872/QĐ-TTg ngày 17/6/2015; phù hợp với phương hướng và mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015-2020 đã đề ra.

2. Về mục tiêu đầu tư: “*Từng bước hoàn thành tuyến đường bộ ven biển theo quy hoạch; hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông trong khu vực, hình thành trực tuyến giao thông chính ven biển để tạo điều kiện cho phát triển kinh tế xã hội; cung cấp an ninh quốc phòng, tạo điều kiện thuận lợi trong xử lý các tình huống ứng phó với biến đổi khí hậu*” là phù hợp với quan điểm, mục tiêu quy hoạch chi tiết đường bộ ven biển Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 129/QĐ-TTg ngày 18/01/2010.

3. Về nội dung và quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng mới 2 tuyến đường với tổng chiều dài khoảng 29,5km đường giao thông theo Quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 129/QĐ-TTg ngày 18/01/2010 và điều chỉnh tại văn bản số 2409/TTg-KTN ngày 31/12/2015, cụ thể:

- *Đoạn tuyến 1:* Hoằng Hóa - Sầm Sơn dài 12,3km; điểm đầu tại vị trí giao với đường tỉnh 510 thuộc địa phận xã Hoằng Ngọc, huyện Hoằng Hóa; điểm cuối nối vào tuyến đường giao thông nối thành phố Sầm Sơn với Khu kinh tế Nghi Sơn (thuộc địa phận phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn).

- *Đoạn tuyến 2:* Quảng Xương - Tĩnh Gia dài 17,2km: Điểm đầu nối tiếp vào điểm cuối của dự án đường giao thông nối thị xã Sầm Sơn với khu kinh tế Nghi Sơn thuộc địa phận xã Quảng Lợi, huyện Quảng Xương; điểm cuối nối tiếp vào dự án phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án đô thị Tĩnh Gia thuộc địa phận xã Ninh Hải, huyện Tĩnh Gia.

Trong đó; quy mô phần đường: Đầu tư xây dựng đạt tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng tối thiểu 02 làn xe theo tiêu chuẩn TCVN 4054-05: Bề rộng nền đường $B_n = 12m$, bề rộng mặt đường $B_m = 7m$, bề rộng lề đường $B_l = 2x2,5m$ (lề gia cố $B_{lgc} = 2x2m$). Tốc độ thiết kế 80km/h. Riêng đoạn từ Đại lộ Nam Sông Mã đến Quốc lộ 47, dài 1,8km đầu tư bề rộng nền đường $B_n = 48m$ theo quy hoạch chung xây dựng thành phố Sầm Sơn được phê duyệt.

Quy mô phần cầu: Tiêu chuẩn thiết kế cầu 22TCN 272-05; tải trọng thiết kế HL93; người đi bộ 3×10^{-3} Mpa. Toàn tuyến có 3 cầu lớn, bề rộng cầu bằng bề rộng nền đường

4. Về tổng mức đầu tư dự án: Theo đề nghị của UBND tỉnh, tổng mức đầu tư của dự án khoảng 3.400 tỷ đồng; bao gồm:

- + Chi phí xây dựng: 2.067 tỷ đồng;
- + Chi phí GPMB: 620 tỷ đồng;
- + Chi phí QLDA: 23 tỷ đồng;
- + Chi phí tu vấn ĐTXD: 75 tỷ đồng;
- + Chi phí khác: 124 tỷ đồng;

- + Chi phí dự phòng: 436 tỷ đồng;
- + Chi phí lãi vay trong thời gian xây dựng: 55 tỷ đồng.

Trong đó, sơ bộ tổng mức đầu tư dự án được tính toán dựa trên suất vốn đầu tư do Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 1291/QĐ-BXD ngày 12/10/2018; chi phí lãi vay của dự án được tính trong tổng mức đầu tư là phù hợp với quy định tại Điều a, Khoản 1, Điều 14, Thông tư số 88/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính quy định một số nội dung về quản tài chính đối với dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư và chi phí lựa chọn nhà đầu tư. Chi phí đầu tư của dự án lập phù hợp với quy định tại Điều 5, Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

5. Địa điểm thực hiện dự án: Các huyện Hoằng Hóa, Quảng Xương, Tĩnh Gia và thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

6. Phương án tài chính của dự án:

- Tổng mức đầu tư dự án là 3.400 tỷ đồng, gồm: Vốn ngân sách Nhà nước là 2.380 tỷ đồng (70% tổng vốn đầu tư); vốn nhà đầu tư huy động 1.020 tỷ đồng (30% tổng vốn đầu tư). Trong đó, phần vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư tối thiểu là 20% phần vốn nhà đầu tư huy động là phù hợp với quy định tại Điều b, Khoản 1, Điều 10, Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 về đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Khoản 5, Điều 3, Nghị quyết số 71/2018/QH14 ngày 12/11/2018 của Quốc hội về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, quy định: “*Cho phép điều chỉnh hình thức đầu tư đổi với một số dự án thuộc quy hoạch tuyến đường ven biển từ Quảng Ninh đến Nghệ An từ hình thức đối tác công tư (PPP) sang đầu tư công sử dụng vốn ngân sách nhà nước, đảm bảo phát huy hiệu quả, cân đối được các nguồn lực, có cam kết sử dụng chủ yếu ngân sách địa phương, kết hợp với các hình thức đầu tư khác ...*”. Vì vậy, phương án tài chính của dự án là phù hợp với Nghị quyết của Quốc hội.

- Kế hoạch sử dụng vốn: Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, đền bù GPMB toàn tuyến, các chi phí khác và một phần chi phí xây lắp các hạng mục cầu (không bao gồm cầu Cửa Hới), công, nền đường và công trình thoát nước trên tuyến. Chi phí xây lắp còn lại thực hiện từ nguồn vốn của nhà đầu tư và được hoàn vốn từ hoạt động thu tiền sử dụng dịch vụ đường bộ trên tuyến.

- Thanh toán hoàn vốn cho Nhà đầu tư bằng hình thức thu phí, phương án như sau: Vị trí trạm thu phí dự kiến tại đầu cầu Cửa Hới thuộc địa phận xã Hoằng Châu, huyện Hoằng Hóa; thời gian hoàn vốn: Dự kiến 25 năm.

Theo Báo cáo kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cần đối nguồn vốn dự án của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 1489/SKHĐT-TĐ ngày 20/3/2019 thì phương án thu phí hoàn vốn với vị trí trạm thu phí, giá vé từ 20.000 đồng – 120.000 đồng (tùy thuộc vào từng loại xe, lộ trình tăng giá vé dự kiến 03 năm điều chỉnh 1 lần, mỗi năm tăng khoảng 10,9%) và thời gian neu

trên là cơ bản phù hợp với điều kiện thực tế, nhu cầu sử dụng của người dân, đảm bảo nguồn thu để hoàn vốn cho nhà đầu tư.

7. Phương án bồi thường GPMB và tái định cư: UBND tỉnh đề nghị giao UBND các huyện, thành phố có tuyến đi qua làm chủ đầu tư các tiêu dự án GPMB trên địa bàn là phù hợp với tình hình thực tế.

8. Thời gian thực hiện dự án: Thời gian thực hiện dự án: 5 năm (từ năm 2019 – 2023) là phù hợp với yêu cầu thực tế và quy định của pháp luật.

9. Tính phù hợp của hình thức đầu tư và loại hợp đồng: Dự án Xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn Hoằng Hóa – Sầm Sơn và đoạn Quảng Xương – Tĩnh Gia là dự án hạ tầng kỹ thuật đầu tư theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng Xây dựng – Kinh doanh - Chuyển giao (hợp đồng BOT) là phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 3, Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

IV. KIẾN NGHỊ:

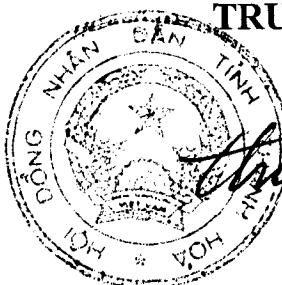
Đề nghị HĐND tỉnh quyết nghị, thông qua Nghị quyết về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn Hoằng Hóa – Sầm Sơn và đoạn Quảng Xương – Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư (hợp đồng BOT) như đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 35/TTr-UBND ngày 21/3/2019; giao UBND tỉnh khẩn trương hoàn thiện hồ sơ thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư dự án theo quy định.

Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Noi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu VT, KTNS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN



Lại Thế Nguyên